

Số: 29 /TB-TTr

Đắk Nông, ngày 05 tháng 01 năm 2019

## THÔNG BÁO

### **Kết luận thanh tra việc đầu tư xây dựng một số công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Ngày 29/11/2018, Chánh Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận thanh tra số 242/KL-TTr về việc thanh tra việc đầu tư xây dựng một số công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Kết luận của Thanh tra tỉnh Đắk Nông đã được UBND tỉnh đồng ý, có ý kiến chỉ đạo thực hiện theo Công văn số 6390/UBND-NC ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Điều 39 của Luật Thanh tra và khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Thanh tra tỉnh thông báo công khai kết luận thanh tra như sau:

#### **I. NỘI DUNG THANH TRA**

Thanh tra việc đầu tư xây dựng một số công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### **II. THỰC TRẠNG VỀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ**

Theo báo cáo của UBND các huyện, thị xã, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (BQL DA ĐTXD CCT NN&PTNT); Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp (BQL DA ĐTXD CCT DD&CN); Chi cục Phát triển nông thôn, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn) thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường (Sở TN&MT); Sở Xây dựng. Từ năm 2004 đến tháng 6/2018, tổng số các công trình trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư là 258, tổng mức đầu tư của 245 công trình là 374.447,063 triệu đồng, còn 13 công trình không xác định được tổng mức đầu tư, thực trạng như sau:

##### **1. Số công trình đang còn hoạt động, không còn hoạt động**

- Có 102 công trình (39,53%) đang hoạt động, trong đó có 98 công trình với tổng mức đầu tư là 236.936,598 triệu đồng, 04 công trình không xác định được tổng mức đầu tư. Trong 102 công trình có 48 công trình và 02 gói thầu của 02 công trình có giá trị phê duyệt quyết toán là 122.981,342 triệu đồng, 52 công trình và 02 gói thầu của 02 công trình không xác định được giá trị phê duyệt quyết toán.

- Có 155 công trình không hoạt động (60,08%), trong đó có 98 công trình (37,98%) hư hỏng còn khả năng khắc phục (có 90 công trình với tổng mức đầu tư

86.677,274 triệu đồng, 08 công trình không xác định được tổng mức đầu tư). Trong 98 công trình có 26 công trình và 11 gói thầu của 11 công trình có giá trị phê duyệt quyết toán là 34.083,416 triệu đồng, 61 công trình và 11 gói thầu của 11 công trình không xác định được giá trị phê duyệt quyết toán; 57 công trình (22,09%) hư hỏng hoàn toàn (có 56 công trình với tổng mức đầu tư 47.251,437 triệu đồng, 01 công trình không xác định được tổng mức đầu tư). Trong 57 công trình có 26 công trình và 02 gói thầu của 02 công trình có giá trị phê duyệt quyết toán là 19.098,582 triệu đồng, 29 công trình và 02 gói thầu của 02 công trình không xác định được giá trị phê duyệt quyết toán.

- Có 01 công trình (0,39%) đầu tư nhưng không được sử dụng ngay sau khi hoàn thành với tổng mức đầu tư 3.581,754 triệu đồng, giá trị phê duyệt quyết toán 3.447,332 triệu đồng.

## **2. Thực trạng các công trình được các chủ đầu tư bàn giao cho UBND các huyện, thị xã quản lý**

Trong 258 công trình đã đầu tư trên địa bàn tỉnh, có 90 công trình với tổng mức đầu tư là 51.111,18 triệu đồng, được các chủ đầu tư bàn giao cho UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa, đến tháng 9/2018, theo báo cáo của UBND các huyện, thị xã có 26 công trình (28,89%) đang hoạt động, trong đó 22 công trình với tổng mức đầu tư 11.902,345 triệu đồng, 04 công trình bàn giao không có hồ sơ nên không xác định được tổng mức đầu tư; 64 công trình (71,11%) bị hư hỏng, ngừng hoạt động, trong đó có 42 công trình có khả năng khắc phục sửa chữa; 22 công trình bị hư hỏng hoàn toàn, cụ thể:

+ Trung tâm nước sinh hoạt và VSMTNT bàn giao 20 công trình, đang còn hoạt động 05, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 14, hư hỏng hoàn toàn 01.

+ Ban Dân tộc tỉnh bàn giao 32 công trình, đang còn hoạt động 12, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 06, hư hỏng hoàn toàn 14.

+ Liên đoàn địa chất Miền Nam bàn giao 05 công trình, đang còn hoạt động 02, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 03.

+ Công trình do UBND huyện Đắk Nông (cũ) bàn giao 04 công trình, đang còn hoạt động 01, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 02, hư hỏng hoàn toàn 01.

+ UBND huyện Đắk R'lấp bàn giao cho UBND huyện Tuy Đức 04 công trình, đang còn hoạt động 01, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 03.

+ Dự án DaNiNa bàn giao 17 công trình, đang còn hoạt động 05, hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 07, hư hỏng hoàn toàn 05.

+ Dự án 3EM bàn giao 02 công trình, bị hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 02.

+ BQL dự án thủy điện 6 bàn giao 02 công trình, bị hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 02.

+ Chi cục PTNT bàn giao 03 công trình, bị hư hỏng nhưng còn khả năng khắc phục 03.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư bàn giao 01 công trình, bị hư hỏng hoàn toàn.

## **III. KẾT QUẢ THANH TRA**

Qua thanh tra, kiểm tra 13 công trình và 02 gói thầu cấp nước sinh hoạt tập trung cho thấy các chủ đầu tư, UBND cấp xã nhận bàn giao công trình, nhà thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và thi công đều có những tồn tại, khuyết điểm trong đầu tư. Trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị như sau:

### **1. UBND huyện Đắk Song, UBND các xã Đắk Mol, Thuận Hạnh, Thuận Hà**

- Cấp nước sinh hoạt tập trung Bon M'pol, xã Đắk Mol, huyện Đắk Song có tổng mức đầu tư: 1.000.000.000 đồng, đầu tư năm 2012 nhưng không tổ chức họp dân, các hộ dân không có cam kết sử dụng nước. Công suất thiết kế cho 24 hộ dùng nước, đầu tư xong các hộ dân không dùng nước, công trình bị hư hỏng không còn sử dụng được, gây lãng phí vốn đầu tư.

- Cấp nước sinh hoạt tập trung thôn 4, xã Thuận Hà, huyện Đắk Song, có tổng mức đầu tư: 1.248.583.000 đồng, đầu tư hoàn thành năm 2013 không mang lại hiệu quả đầu tư trên địa bàn không tập trung dân cư, số hộ dùng nước 37/80hộ, tỷ lệ 46,25% công suất thiết kế. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 33,745 triệu đồng /01 hộ dân. Sau khi hoàn thành UBND huyện Đắk Song bàn giao cho UBND xã Thuận Hà quản lý vận hành, nhưng không có quy chế, không phân công trách nhiệm, người được giao quản lý không có chuyên môn kỹ thuật.

- Cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Thuận Hòa, Thuận Tân, Thuận Thành, xã Thuận Hạnh, huyện Đắk Song có tổng mức đầu tư: 9.959.174.000 đồng, chủ trương đầu tư từ năm 2011 đến năm 2014 triển khai thi công, phải thay đổi công suất cung cấp nước từ 518 hộ xuống còn 284 hộ. Quá trình đầu tư chưa thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, không tổ chức họp dân lấy ý kiến, có 79 hộ/284 hộ đầu nối dùng nước (có 63/284 hộ đang sử dụng nước) đạt 22,18% so với công suất thiết kế. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 140,918 triệu đồng/01 hộ dân. Giá gói thầu xây lắp là 6.767.880.000 đồng, giá trúng thầu là 6.732.470.000 đồng, giảm thầu 35.410.000 đồng, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu chỉ đạt 0,52%.

Đường ống từ tuyến ống chính vào các hộ dân chưa thực hiện đấu nối, nhưng hội đồng nghiệm thu gồm Chủ đầu tư, đơn vị thi công, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, UBND xã Thuận Hạnh đã tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. UBND xã Thuận Hạnh buông lỏng quản lý, để đường ống chính bị hư hỏng. Công trình không được sử dụng ngay sau khi hoàn thành vào ngày 14/10/2015, khi Thanh tra tỉnh yêu cầu mới tổ chức khắc phục đưa vào hoạt động vào ngày 26/9/2018.

Những tồn tại khuyết điểm nêu trên thể hiện việc chưa thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1, ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XI; khoản 1, Điều 4, Điều 6 Thông tư số 54/2013/TT-BTC, ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính; khoản 1, Điều 17 Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND, ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh.

*Trách nhiệm thuộc về UBND huyện Đắk Song, UBND xã Đắk Mol, xã Thuận Hà, xã Thuận Hạnh giai đoạn từ 2012-2018, trách nhiệm cá nhân thuộc về người đứng đầu gồm có các ông Phan Đình Hiến, nguyên Chủ tịch UBND huyện Đắk Song nhiệm kỳ 2010-2015; ông Trần Văn Quảng, Giám đốc Ban quản lý các*

dự án huyện Đắk Song và Chủ tịch UBND các xã Đắk Mol, Thuận Hạnh, Thuận Hà.

- Công tác thiết kế KTTC-DT công trình Cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Thuận Hòa, Thuận Tân, Thuận Thành, xã Thuận Hạnh của nhà thầu vẫn không chuẩn mực kỹ thuật, khi đưa vào sử dụng, hệ thống thanh giằng bị biến dạng, đài nước phải giảm trữ lượng từ 30m<sup>3</sup> xuống còn 20 m<sup>3</sup>, vi phạm khoản 1, Điều 26, Nghị định 209/2004/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình.

*Trách nhiệm thuộc về Công ty TNHH TV XD Đắk Phú, địa chỉ: 188 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.*

- Công trình cấp nước thôn 4, xã Thuận Hà sai phạm trong công tác lập hồ sơ tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự toán **19.778.506** đồng, thi công không đúng hồ sơ thiết kế **3.111.189** đồng.

- Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Bon M'pol, xã Đắk Mol sai phạm trong công tác lập hồ sơ tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự toán **19.296.966** đồng, thi công không đúng hồ sơ thiết kế **11.948.079** đồng.

Khuyết điểm trên là vi phạm quy định tại khoản 1, 2, 4, Điều 29, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ.

*Trách nhiệm thuộc về các nhà thầu gồm: Giám đốc Công ty TNHH TV đầu tư XD H&B, địa chỉ: 178 Lê Thị Hồng Gấm, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Công ty TNHH Minh Nguyễn, địa chỉ: 253 Nguyễn Văn Cừ, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Giám đốc Công ty TNHH TV&XD Việt Nhật, địa chỉ: Tổ 3, P. Nghĩa Trung, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Giám đốc Công ty TNHH Nghĩa Tín, địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Trung, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; Ban quản lý dự án huyện Đắk Song là đại diện chủ đầu tư.*

## **2. UBND huyện Krông Nô**

- Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô có tổng mức đầu tư: 16.192.619.000 đồng, công suất thiết kế là 653 hộ, thực tế sử dụng 600 hộ. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 23,72 triệu đồng /01 hộ dân, trong quá trình di dời chợ Đức Xuyên, bãi xả rác chợ ảnh hưởng đến nguồn nước cung cấp cho các hộ dân của công trình, giá của gói thầu là 11.279.000.000 đồng, giá trúng thầu là 11.277.567.000 đồng, giảm thầu 1.433.000 đồng, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu chỉ đạt 0,01%, Việc bàn giao cho UBND xã quản lý vận hành không ban hành quy chế, không ràng buộc trách nhiệm.

- Cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Nam Tân, xã Nam N'Đir, huyện Krông Nô có tổng mức đầu tư 1.217.339.000 đồng, thiết kế 50 hộ dùng nước, đầu tư nhưng không sử dụng, không mang lại hiệu quả đầu tư, lãng phí vốn đầu tư.

Những khuyết điểm trên vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 8, Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ; Điều 6 Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính.

*Trách nhiệm thuộc về UBND huyện Krông Nô, ông Ngô Xuân Lộc, nguyên Chủ tịch UBND huyện Krông Nô nhiệm kỳ 2010-2015; ông Mai Văn Hùng, nguyên Giám đốc Ban quản lý các dự án huyện Krông Nô.*

- Công ty TNHH Tiên Minh Đắc Nông, địa chỉ: Tổ 5, P. Nghĩa Phú, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông lập hồ sơ khảo sát, thiết kế, lập dự toán Công trình cấp nước tập trung thôn Nam Tân, xã Nam N'Đir không chặt chẽ, sai phạm **41.469.029** đồng, vi phạm quy định tại khoản 4, Điều 29, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ.

### **3. Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn**

- Cấp nước sinh hoạt tập trung xã Tân Thành, huyện Krông Nô có tổng mức đầu tư: 14.958.000.000 đồng, đầu tư năm 2009, Công ty TNHH TV XD Đắc Phú, địa chỉ: 188 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ khảo sát, thiết kế, số hộ kết nối dùng nước 120hộ/400hộ, chiếm tỷ lệ 30% so với thiết kế. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 124,650 triệu đồng /01 hộ dân.

- Công trình sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt bon Đắc Gắn, xã Đắc Gắn, huyện Đắc Mil có tổng mức đầu tư: 2.899.146.000 đồng, đầu tư năm 2010, Công ty CP TVXD Thuận An, địa chỉ: 173 Lê Thánh Tông, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk lập hồ sơ khảo sát, thiết kế, lập dự toán sai phạm **24.650.231** đồng, Công ty TNHH xây dựng Hoàng Long, địa chỉ: số 70, khối 2, phường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk chưa thực hiện nộp thuế GTGT vãng lai 2%, với giá trị **30.349.090** đồng.

Khuyết điểm trên vi phạm quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 11, Thông tư 156/2013/TT-BTC, ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều Luật Quản lý thuế; khoản 4, Điều 29, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ.

*Trách nhiệm thuộc về Giám đốc Công ty CP TVXD Thuận An, Công ty TNHH xây dựng Hoàng Long; Giám đốc, Phó giám đốc Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn thời kỳ 2010-2012.*

### **4. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Nâng cấp công trình cấp nước tập trung xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút có tổng mức đầu tư: 5.000.000.000 đồng, đầu tư năm 2016, số hộ kết nối dùng nước là 188/355 hộ, chiếm tỷ lệ 52,96% so với thiết kế. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 26,596 triệu đồng /01 hộ dân. Đầu tư không đúng quy mô dự án, dự án mở mới nhưng lấy tên công trình Cấp nước tập trung xã Trúc Sơn (cũ) để lập dự án nâng cấp, dẫn đến trên địa bàn xã Trúc Sơn tồn tại 02 công trình cùng tên nhưng khác địa điểm. Giá xây lắp gói thầu là 3.378.324.000 đồng, giá trúng thầu là 3.352.023.000 đồng, giảm thầu 26.301.000 đồng, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu 0,78%.

- Nâng cấp công trình cấp nước tập trung thôn 4, xã Thuận Hà, huyện Đắc Song có tổng mức đầu tư: 5.000.000.000 đồng, đầu tư năm 2016, số hộ kết nối dùng nước là 208/250hộ, chiếm tỷ lệ 83,20% so với thiết kế. Suất đầu tư đối với dự án hoàn thành là 24,038 triệu đồng /01 hộ dân. Đầu tư không đúng quy mô dự án, dự án mở mới tại thôn 3, xã Thuận Hà nhưng lấy tên công trình cấp nước tập trung thôn 4 để lập dự án nâng cấp, dẫn đến trên địa bàn xã Thuận Hà tồn tại 02 công trình cùng tên nhưng khác địa điểm. Giá xây lắp gói thầu là 3.084.842.000 đồng,

giá trúng thầu là 3.077.967.000 đồng, giảm thầu 6.875.000 đồng tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu 0,22%.

Những tồn tại trên là thực hiện chưa đúng với quy định tại khoản 3, Điều 8, Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

*Trách nhiệm thuộc về Giám đốc, Phó giám đốc phụ trách BQL DA ĐTXD CCT NN&PTNT giai đoạn 2016-2018.*

### **5. Chi cục Phát triển nông thôn**

Công trình Trạm cấp nước sinh hoạt Bon Bu Nđor A và B xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức đầu tư năm 2009 với kinh phí 2.816.917.000 đồng, sau khi bàn giao cho UBND xã Quảng Tâm công trình không hoạt động; Cấp nước sinh hoạt thuộc dự án quy hoạch di dời dân cư vùng ngập lụt thôn Nam Giao, xã Nam N'Đir, huyện Krông Nô đầu tư với kinh phí 2.241.931.000 đồng, khi bàn giao không có cơ chế quản lý sử dụng.

Khuyết điểm trên vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 8, Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ; Điều 6 Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính.

*Trách nhiệm thuộc về ông Đinh Gia Thủy, nguyên Chi cục trưởng Chi cục phát triển nông thôn thời kỳ 2010-2012, Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại – Xây dựng Yên Định, địa chỉ: Quốc lộ 14, P. Nghĩa Tân, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.*

### **6. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp**

Gói thầu số 24: Cấp nước sinh hoạt khu tái định cư B, giai đoạn I thuộc dự án Khu tái định cư B, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, đầu tư năm 2011, giá của gói thầu là 10.367.528.000 đồng, giá trúng thầu là 10.359.045.000 đồng, giảm thầu 8.483.000 đồng, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu chỉ đạt 0,08%. Hạng mục hệ giếng khoan, đài nước và hệ thống xử lý nước, giá trị **6.068.400.854** đồng, được đầu tư đồng bộ để các hộ dân có nước sử dụng. Tuy nhiên khi bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2015, Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị Đắk Nông không tiếp nhận, BQL DA ĐTXD CCT DD&CN có báo cáo gửi UBND tỉnh và UBND tỉnh có văn bản số 1686/UBND - KTKH, ngày 04/4/2017 chỉ đạo BQL DA ĐTXD CCT DD&CN, Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông, Sở Tài chính tham mưu nhưng đến nay hệ thống trên vẫn chưa có giải pháp xử lý, gây lãng phí.

*Tồn tại trên trách nhiệm thuộc về Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách thi công công trình của BQL DA ĐTXD CCT DD&CN thời kỳ 2012-2015, Giám đốc Công ty TNHH TV XD Trí Dương, địa chỉ: 52 Nguyễn Văn Trỗi, phường Nghĩa Đức, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.*

### **7. Sở Tài Nguyên & Môi trường**

Hạng mục Đầu mối cấp nước của Gói thầu số 10 - Xây dựng hệ thống cấp nước thuộc dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư số 3 và số 4 Sùng Đức gồm: Giếng khoan, đài nước và hệ thống xử lý nước, đầu tư năm 2012 giá trị **3.477.332.000** đồng, khi bàn giao đưa vào sử dụng, Công ty Cổ phần cấp nước và phát triển đô thị

Đắk Nông không tiếp nhận, hạng mục trên bị hư hỏng, lãng phí ngân sách Nhà nước.

*Trách nhiệm thuộc về ông Hoàng Duy Chuyên, nguyên Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi Trường thời kỳ 2012- 2015.*

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ THỰC HIỆN**

1. Công trình cấp nước tập trung thôn Thuận Hòa, Thuận Tân, Thuận Thành, xã Thuận Hạnh sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 14/10/2015, công trình không hoạt động ngay sau khi đưa vào sử dụng. Thanh tra tỉnh đã yêu cầu chủ đầu tư khắc phục sửa chữa, kinh phí sửa chữa nhà thầu chi trả, đến ngày 26/9/2018 theo báo cáo của UBND huyện Đắk Song công trình đã khắc phục xong, hiện nay cung cấp nước sạch cho 63 hộ dân.

2. Công trình Cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Nam Tân, xã Nam N'Đir, huyện Krông Nô sai phạm **41.469.029** đồng, khi thẩm tra phê duyệt quyết toán phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Krông Nô đã tham mưu cho UBND huyện Krông Nô cắt giảm tại Quyết định số 2101/QĐ-UBND, ngày 15/7/2014 về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

3. Sai phạm về kinh tế: **109.134.061** đồng, Chánh Thanh tra tỉnh Đắk Nông đã ban hành quyết định thu hồi, cụ thể: Công ty TNHH Minh Nguyên (253 Nguyễn Văn Cừ, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk): 22.889.695 đồng; Công ty TNHH Việt Nhật (tổ 3, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông): 31.245.045 đồng; Công ty TNHH xây dựng Hoàng Long (số 70, khối 2, phường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk): 54.999.321 đồng.

#### **V. KIẾN NGHỊ**

Căn cứ kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

1. UBND các huyện, thị xã, các chủ đầu tư phối hợp Sở NN&PTNT tổ chức xem xét, thống kê các công trình nước sạch nông thôn trên địa bàn để xử lý theo hướng:

+ Đối với các công trình còn hoạt động thì làm thủ tục bàn giao cho đơn vị quản lý vận hành theo đúng với quy định tại Điều 6 Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung và Thông tư số 76/2017/TT-BTC ngày 26/7/2017 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013.

+ Đối với các công trình hư hỏng còn khả năng khắc phục, tổng hợp báo cáo thực trạng từng công trình, đề xuất hướng xử lý qua Sở NN&PTNT tổng hợp chung báo cáo UBND tỉnh.

+ Đối với các công trình bị hư hỏng hoàn toàn, xác định nguyên nhân hư hỏng từng công trình để quy rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xử lý.

+ Đối với các công trình đã nhận bàn giao từ các chủ đầu tư chưa có hồ sơ, yêu cầu các Chủ đầu tư lập thủ tục bàn giao đầy đủ hồ sơ đúng theo quy định tại

Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 và Thông tư số 76/2017/TT-BTC ngày 26/7/2017 của Bộ Tài chính.

2. UBND các huyện, thị xã, các đơn vị khi được giao làm chủ đầu tư các công trình nước sinh hoạt tập trung trong công tác đấu thầu, chỉ định thầu thực hiện giảm giá 3% theo Công văn 5699/UBND-KTTC ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông.

3. Các chủ đầu tư thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức họp dân để quyết định đầu tư công trình, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XI; khoản 1, Điều 17 Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; khoản 1, Điều 4, Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung và Thông tư số 76/2017/TT-BTC ngày 26/7/2017 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013.

- Tập trung khảo sát chuẩn bị đầu tư ở những vùng đông dân cư, địa hình phù hợp với việc đầu tư. Khi lập dự toán, phải xây dựng cơ chế quản lý vận hành, bổ sung kinh phí về tập huấn nghiệp vụ, hướng dẫn vận hành, kinh phí chuyên gia công nghệ cho đơn vị tiếp nhận quản lý, vận hành.

4. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tổ chức kiểm điểm tập thể, các cá nhân có khuyết điểm mà kết luận thanh tra đã nêu, khắc phục các sai phạm trong thời gian tới, báo cáo kết quả về UBND tỉnh qua Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

5. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp:

- Xem xét, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm việc đầu tư hạng mục Trạm xử lý (trạm bơm, bể chứa), hệ thống giếng khoan Góit thầu số 24: Cấp nước sinh hoạt khu tái định cư B, giai đoạn I thuộc dự án Khu tái định cư B, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, thực tế không đưa vào sử dụng, phối hợp với Công ty Cổ phần cấp nước và Phát triển đô thị Đắk Nông, Sở Tài chính tiếp tục thực hiện Công văn số 1686/UBND - KTKH, ngày 04/4/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông để đưa vào sử dụng, tránh gây lãng phí cho ngân sách nhà nước với số tiền **6.068.400.854** đồng.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Xem xét, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc đầu tư Hạng mục Đầu mối cấp nước thuộc dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư số 3 và số 4 Sùng Đức, không bàn giao được cho đơn vị quản lý sử dụng, bị hư hỏng, lãng phí ngân sách Nhà nước **3.447.332.000** đồng. Báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

7. UBND huyện Đắk Song, UBND huyện Krông Nô, Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Chi cục phát triển nông thôn, Ban quản lý dự án



đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có khuyết điểm qua các thời kỳ như đã nêu ở phần kết luận thanh tra, khắc phục các sai phạm trong thời gian tới, báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Thông báo kết luận thanh tra về việc đầu tư xây dựng một số công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông./.

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Báo Thanh tra Việt Nam;
- Trang TTĐT (để đăng tải);
- PNV1; Đoàn TTra 04;
- Lưu: VT, VP. *on*

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Lương Hồng Hà**

